# CÂU 11: Việt Nam trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 → 1945)

# Học sinh cần nắm: Tình hình chính trị (trong và ngoài nước)-> tác động tới đời sống kinh tế và xã hội ở Việt Nam

* **Tình hình chính trị:**

+ Ở Châu Âu: ngày 1/9/1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và tháng 6/1940, Pháp đầu hàng Đức, đã thực hiện chính sách thù địch với phong trào cách mạng thuộc địa *(HC câu 12)*. Đến tháng 6/1941, Đức tấn công Liên Xô và tháng 12/1941, Nhật đánh Mĩ *(HC câu 13)*\_ Chiến tranh lan rộng toàn thế giới.

+ Ở Đông Dương: tháng 9/1940 Nhật vào Đông Dương giữ nguyên bô máy thống trị của Pháp để vơ vét kinh tế phục vụ cho chiến tranh.

*+* Ở Việt Nam*:* các Đảng thân Nhật ra sức tuyên truyền lừa bịp về văn minh, sức mạnh Nhật, về thuyết “Đại Đông Á”, để dọn đường cho Nhật hất cẳng Pháp. Pháp củng thực hiện nhiều thủ đoạn để nhân dân ta lầm tưởng chúng “là bạn chứ không phải là thù”.

+ Đầu 1945: ở châu Âu, Đức sắp thất bại; ở châu Á, Nhật thua to. Tại Đông Dương, ngày 9/3/1945 Nhật đảo chính Pháp.

* **Tình hình kinh tế - xã hội:**

***@ .Về kinh tế:***

+ Thực dân Pháp: thi hành chính sách “kinh tế chỉ huy” để vơ vét sức người, sức của dốc vào chiến tranh và tăng thuế, sa thải công nhân, viên chức.

+ Phát xít Nhật: cướp ruộng đất và bắt nhân dân ta phá lúa, ngô để trồng đay, thầu dầu. Yêu cầu Pháp phải xuất các nguyên liệu chiến tranh cho Nhật. Các công ty Nhật đã tăng cường đầu tư vào những ngành phục vụ cho quân sự.

***@ .Về xã hội:***

+ Với chính sách bóc lộc của Pháp - Nhật đã đẩy mọi giai - tầng ở nước ta tới chổ cùng cực → cuối 1944 đầu 1945, gần 2 triệu người chết vì đói (nhất là nông dân)

+ Trước những tình hình trên, đòi hỏi Đảng phải kịp thời đề ra đường lối đấu tranh phù hợp.

***11/. Việt Nam 1939 - 1945:***

**Câu 68: Sau khi đầu hàng Đức, Chính phủ Pháp thực hiện chính sách thù địch với**

A. chủ nghĩa phát xít và các lực lượng tiến bộ trong nước.

B. các nước đế quốc dân chủ và cách mạng thuộc địa.

C.lực lượng tiến bộ trong nước và cách mạng thuộc địa.

D. chủ nghĩa phát xít và Liên Xô.

**Câu 69: Điểm mới trong chính sách cai trị Đông Dương của thực dân Pháp giai đoạn 1939 - 1945 so với giai đoạn 1936 - 1939 là**

A. nới rộng quyền tự do dân chủ, thả tù chính trị.

B. giúp đỡ nhân dân và cách mạng thuộc địa chống phát xít.

C.thi hành một loạt chính sách phản động, bóp nghẹt tự do dân chủ.

D. thực hiện tự do báo chí, cho phép nhân dân tự do hội họp.

**Câu 70: Tháng 9/1940, quận đội nước nào xâm lược Việt Nam? (MH 20)**

A. Anh. B. Đức. C. Nhật. D. Hà Lan.

**Câu 71: Ở Đông Dương năm 1940 thực dân Pháp đứng trước hai nguy cơ nào?**

A. Đầu hàng Nhật đàn áp nhân dân Đông Dương.

B. Đánh bại Nhật đàn áp nhân dân Đông Dương.

C.Ngọn lửa cách mạng Đông Dương và phát xít Nhật vào Đông Dương.

D. Cấu kết với Nhật khủng bố nhân dân Đông Dương.

**Câu 72: Để đối phó với tình hình mới, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách quân sự gì?**

A. Mở cửa cho Nhật vào Đông Dương.

B. Thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng và thỏa hiệp với Nhật.

C. Thi hành chính sách “ kinh tế chỉ huy”.

D. Tăng các loại thuế gấp 3 lần.

**Câu 73: Ý nào *không* phản ánh đúng tình hình Pháp khi quân Nhật tiến vào Đông Dương?**

A. Bắt tay và chia sẻ quyền lợi ở Đông Dương với quân Nhật.

B. Tăng cường bóc lột nhân dân Đông Dương hơn nữa.

C. Phục tùng và tuyên truyền cho sức mạnh của Nhật Bản.

D. Xuất cảng các nguyên liệu chiến lược sang Nhật Bản.

**Câu 74: Để kiểm soát gắt gao nền kinh tế Đông Dương trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai, thực dân Pháp thi hành chính sách**

A. mở rộng đầu tư. B. độc quyền khai thác.

C. kinh tế chỉ huy. D. bế quan tỏa cảng.

**Câu 75: Chính sách thống trị của Pháp ở Đông Dương trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai, nhằm**

A. ngăn chặn cuộc tiến công của chủ nghĩa phát xít ở châu Á.

B. sẵn sàng tuyên chiến với phát xít Nhật khi chúng vào Đông Dương.

C.vơ vét sức người, sức của ở Đông Dương để dốc vào cuộc chiến tranh.

D. bắt thanh niên Việt Nam sang châu Âu tham chiến chống phát xít.

**Câu 76: Việc thực hiện chính sách hai mặt: một mặt chúng vẫn tiếp tục đàn áp bóc lột nhân dân ta, mặt khác đưa ra nhiều thủ đoạn lừa bịp hòng làm cho nhân dân ta tưởng chúng là “bạn” chứ không phải là “thù”. Đó là chính sách của?**

A. Bọn thực dân Pháp. B. Bọn phát xít Nhật.

C. Bọn tay sai phong kiến. D. Bọn thực dân Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 77: Từ tháng 9/1940, tình hình Việt Nam có thay đổi gì?**

A. Việt Nam trở thành thuộc địa của Phát xít Nhật.

B. Pháp từ bỏ quyền cai trị ở Việt Nam.

C. Việt Nam đặt dưới ách thống trị Pháp - Nhật.

D. Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương.

**Câu 78: Khi vào Đông Dương, phát xít Nhật giữ nguyên bộ máy thống trị của Pháp, nhằm**

A. phát xít hóa bộ máy chính quyền ở thuộc địa.

B. biến thực dân Pháp thành tay sai của Nhật.

C.dùng nó để vơ vét kinh tế, phục vụ cho chiến tranh.

D. lợi dụng chính sách cai trị của Pháp để đàn áp cách mạng.

**Câu 79: Để dọn đường hất cẳng Pháp nhằm độc chiếm Đông Dương, phát xít Nhật và tay sai sử dụng thủ đoạn**

A. buộc Pháp phải để cho Nhật kiểm soát nền kinh tế Đông Dương.

B. tuyên truyền lừa bịp về văn minh và sức mạnh của Nhật.

C. từng bước làm cho thực dân Pháp bị suy giảm nguồn tài chính.

D. tổ chức phong trào vận động người Việt tẩy chay Pháp.

**Câu 80: Các giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam bị ảnh hưởng bởi chính sách bóc lột của Pháp - Nhật trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. tất cả các giai cấp, tầng lớp, trừ tay sai đế quốc.

B. công nhân, nông dân , tiểu tư sản.

C. tư sản dân tộc, tiểu tư sản, nông dân.

D. đại địa chủ, tư sản mại bản, tiểu tư sản.

**Câu 81: Yếu tố nào sau đây là nguyên nhân dẫn đến nạn đói cuối năm 1944 - đầu năm 1945 ở Việt Nam?**

A. Chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp - Nhật.

B. Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.

C. Chính sách cai trị, bóc lột của thực dân Pháp.

D. Tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới.

**Câu 82: Dưới hai tầng áp bức bóc lột nặng nề của Pháp - Nhật, giai cấp nào bị khốn khổ nhất, tổn thất nhiều nhất trong nạn đói 1944 - 1945?**

A. Trong tổng số gần 2 triệu người chết đói cuối 1944 đầu 1945 đa số là nông dân.

B. Trong tổng số gần 2 triệu người chết đói cuối 1944 đầu 1945 đa số là công nhân.

C. Trong tổng số gần 2 triệu người chết đói cuối 1944 đầu 1945 đa số là thợ thủ công.

D. Trong tổng số gần 2 triệu người chết đói cuối 1944 đầu 1945 đa số là thợ mỏ.

**Câu 83: Sự áp bức, bóc lột dã man của Nhật - Pháp đã dẫn đến hậu quả gì?**

A. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với phát xít Nhật sâu sắc.

B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp sâu sắc.

C. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật - Pháp sâu sắc.

D. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật sâu sắc.

**CÂU 12:** **Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939**

Học sinh cần nắm: chủ trương của Đảng trong Hội nghị tháng 11/1939 và ý nghĩa

Trước tình hình trên, tháng 11/1939 Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng họp ở Bà Điểm (Hóc Môn), xác định:

+ Nhiệm vụ: giành độc lập dân tộc.

+ Kẻ thù: đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai.

+ Tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”, chỉ đề ra khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phản bội, lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa.

+ Phương pháp đấu tranh: bí mật, bấp hợp pháp.

+ Chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

=> Ý nghĩa: đánh đấu bước chuyển hướng quan trọng. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Mở ra thời kì trực tiếp chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng tháng 8/1945 sau này.

***12/. Hội nghị 11/1939:***

**Câu 84: Hội nghị Trung ương lần thứ 6 của Đảng ta diễn ra tháng năm nào? Tại đâu?**

A. Tháng 11/1940 tại Bà Điểm - Hóc Môn. B. Tháng 5/1941 tại Pắc Bó - Cao Bằng.

C.Tháng 11/1939 tại Bà Điểm - Hóc Môn. D. Tháng 11/1940 tại Đình Bảng - Bắc Ninh.

**Câu 85: Hội nghị lần thứ 6 (11/1939) của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương lúc này là gì?**

A. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp lên hàng đầu.

B. Chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh.

C. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

D. Chống thực dân phản động Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 86: Vấn đề nào sau đây được đặt lên hàng đầu trong các hội nghị của Đảng Cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939 - 1945? (MH 21)**

A. Giải phóng dân tộc. B. Cải cách ruộng đất.

C. Giải phóng giai cấp. D. Thành lập mặt trận.

**Câu 87: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 xác định mục tiêu đấu tranh trước mắt của cách mạng Đông Dương là**

A. chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, cơm áo và hòa bình.

B. đánh đổ đế quốc và phát xít, giành độc lập cho Đông Dương.

C. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương.

D. đánh đổ đế quốc và phong kiến, giành độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.

**Câu 88: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Công sản Đông Dương tháng 11/1939 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là (MH 20)**

A. đánh đổ phong kiến. B. chống tư sản và địa chủ.

C. cải cách ruộng đất. D. đánh đổ đế quốc và tay sai.

**Câu 89: Điểm *mới* về mục tiêu đấu tranh của Đảng tại Hội nghị Trung ương lần 6 (11/1939) so với giai đoạn 1936 - 1939 là**

A. đòi dân sinh, dân chủ cho Việt Nam. B. đòi dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

C. làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập. D. làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập.

**Câu 90: Khẩu hiệu “Lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” được đề ra tại Hội nghị nào của Đảng?**

A. Đại hội đại biểu lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương (3/1935).

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1939).

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1940).

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).

**Câu 91: Phương pháp đấu tranh mà Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 đề ra là**

A. Đấu tranh bí mật, bất hợp pháp. B. Đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp.

C. Đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. D. Đấu tranh nghị trường.

**Câu 92: Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939), Đảng ta đã thành lập Mặt trận với tên gọi là gì?**

A. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Việt minh.

**Câu 93: Sự chuyển hướng đúng đắn trong chỉ đạo cách mạng của Đảng được thể hiện trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 là**

A. kịp thời giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

B. mở rộng vấn đề dân chủ trên toàn cõi Đông Dương.

C. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

D. xác định đúng kẻ thù là phát xít Nhật.

**Câu 94: Hội nghị nào đánh dấu sự chuyển hướng quan trọng của Đảng. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?**

A. Hội nghị Trung ương tháng 7/1936. B. Hội nghị Trung ương tháng 11/1940.

C. Hội nghị Trung ương tháng 11/1939. D. Hội nghị Trung ương tháng 5/1941.

# CÂU 13: Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng lần 8 (tháng 5/1941)

Học sinh cần nắm: chủ trương của Đảng trong Hội nghị tháng 5/1941 và ý nghĩa

Trước tình hình trên, Nguyễn Ái Quốc về nước và tháng 5/1941, triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần 8 tại Pắc Bó (Cao Bằng), xác định:

+ Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc.

+ Kẻ thù là: Pháp - Nhật và tay sai.

+ Tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”, thay bằng khẩu hiệu giảm tô, giảm thuế, chia lại ruộng công, tiến tới người cày có ruộng và thành lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

+ Hình thức khởi nghĩa: từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa và coi chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

+ Chủ trương thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) và giúp Lào, Campuchia thành lập Mặt trận *(nhằm giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương)*.

=> Ý nghĩa: hoàn chỉnh chủ trương của Đảng được đề ra từ Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939, nhằm giải quyết vấn đề số 1 là độc lập dân tộc.

**\* *Thêm:***

*+ Nguyễn Ái Quốc về nước ngày 28/1/1941, ở Pắc Bó - Cao Bằng.*

*+ So sánh 3 Hội nghị (7/1936, 11/1939, 5/1941) về: địa điểm họp, nhiệm vụ, kẻ thù, hình thức đấu tranh và tên gọi Mặt trận.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **30 - 31** | **36 - 39**  **HN 7/36** | **39 - 45** | |
| **HN 11/39** | **HN lần 8 - 5/41** |
| ***Họp ở*** |  | *Thượng Hải (TQ)* | *Bà Điểm (Hóc Môn)* | *Pắc Bó (Cao Bằng)* |
| ***Nhiệm vụ*** | *đldt + CM ruộng đất* | *Tự do- DS- dân chủ* | *đldt* | *đldt* |
| ***Kẻ thù*** | *Pháp + Phong kiến* | *phản động Pháp…* | *Pháp…* | *Pháp - Nhật…* |
| ***Hình thức*** | *bí mật* | *công khai, hợp pháp* | *bí mật* | *..chuẩn bị trọng tâm* |
| ***Mặt trận*** | *Công - nông.*  *Hội phản đế ĐD* | *MT thống nhất nhân*  *dân phản đế ĐD*  *(3/38 MT DC ĐD)* | *MT thống nhất dân*  *tộc phản đế ĐD* | *MT VN độc lập đồng*  *minh (Việt Minh)* |

***13/. Hội nghị 8 - tháng 5/1941:***

**Câu 95: Tình hình thế giới tháng 6/1941 diễn ra như thế nào?**

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. B. Phát xít Đức tấn công Liên Xô.

C. Phát xít Đức tấn công Pháp. D. Phát xít Đức tấn công Bỉ, Hà Lan.

**Câu 96: Nhà thơ Tố Hữu viết:*“Ba mươi năm chân không mỏi  
 Mà đến bây giờ mới tới nơi.”***

**Đó là hai câu thơ nói về quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và đến khi Người quay về Tổ quốc. Vậy, Nguyễn Ái Quốc về nước thời gian nào? Ở đâu?**

A. Ngày 28/2/1941, ở Pắc Bó- Cao Bằng. B. Ngày 28/1/1941, ở Tuyên Quang.

C. Ngày 28/1/1941, ở Pắc Bó- Cao Bằng. D. Ngày 28/2/1941, ở Hà Nội.

**Câu 97: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 tổ chức tại đâu?**

A. Pắc Bó (Cao Bằng). B. Bà Điểm (Hóc Môn).

C. Thượng Hải (Trung Quốc). D. Tân Trào (Tuyên Quang).

**Câu 98: Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 đã xác định mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam là gì?**

A. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Pháp - Nhật.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp và phong kiến tay sai.

D. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật và phong kiến tay sai.

**Câu 99: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) đã xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là**

A. đánh đuổi đế quốc Pháp - Nhật, giải phóng các dân tộc Đông Dương.

B. đánh đổ phong kiến, chia ruộng đất cho dân cày.

C. xây dựng lực lượng cách mạng, phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

D. chống phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới.

**Câu 100: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng nào? (TN18)**

A. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. B. Cách mạng tư sản dân quyền.

C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. D. Cách mạng giải phóng dân tộc.

**Câu 101: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần 8 (5/1941), đã khẳng định sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp - Nhật sẽ thành lập**

A. Chính phủ Xô viết công- nông- binh.

B. Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

C. Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

D. Chính quyền cách mạng của nhân dân Đông Dương.

**Câu 102: Để tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) đề ra chủ trương (TN 20). *(Có 1 đề hỏi và đáp án giống vậy.)***

A. thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

B. phát động phong trào kháng Nhật cứu nước.

C. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

D. tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**Câu 103: Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là**

A. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

B. khởi nghĩa vũ trang kết hợp đấu tranh chính trị.

C. đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh ngoại giao.

D. chiến tranh du kích kết hợp khởi nghĩa từng phần.

**Câu 104: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) xác định (MH 20)**

A. chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm.

B. kẻ thù chủ yếu trước mắt là đế quốc và giai cấp địa chủ.

C. phương pháp giành chính quyền là là tổng tiến công.

D. sẽ thành lập chính quyền nhà nước của công nông binh.

**Câu 105: Để tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) đề ra chủ trương (TN 20). *(Có 1 đề hỏi và đáp án giống vậy.)***

A. thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

B. phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

C. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

D. thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 106: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) quyết định thành lập (MH 21)**

A. Mặt trận Việt Minh. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. chính quyền Xô viết. D. chính phủ công nông binh.

**Câu 107: Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945?**

A. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

B. Hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương (11/1939).

C. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

D. Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

**Câu 108: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Công sản Đông Dương (5/1941) đã (MH 20)**

A. khẳng định tính đúng đắn của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

B. bước đầu khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930.

C. mở đầu giai đoạn đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ, hòa bình.

D. chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.

**CÂU 14: Công cuộc chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. (Hoạt động Việt Minh: 5/1941 → 3/1945).**

Học sinh cần nắm: Công cuộc chuẩn bị (chính trị, vũ trang, căn cứ địa) tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền

* **Bước đầu xây dựng lực lượng cách mạng:**

***@ .Xây dựng lực lượng chính trị:***

+ Lấy Cao Bằng là nơi thí điểm để xây dựng các Hội cứu quốc.

*+ Ở nhiều tỉnh Bắc kì và Trung kì, các Hội cứu quốc cũng được thành lập.*

+ Năm 1943, Đảng đề ra bản “Đề cương Văn hóa Việt Nam” và vận động thành lập “Hội Văn hóa cứu quốc”, “Đảng Dân chủ Việt Nam” đứng trong Mặt trận Việt Minh.

***@ .Xây dựng lực lượng vũ trang:***

Sau thất bại khởi nghĩa Bắc Sơn, Đảng đã thành lập những đội du kích Bắc Sơn và sau hợp nhất lại thành các Trung đội Cứu quốc quân (I- 11/1940, II- 9/1941, III- 2/1944).

***@ .Xây dựng căn cứ địa:***

Tháng 11/1940, lấy Bắc Sơn - Võ Nhai làm căn cứ địa cách mạng. Đến 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn thêm Cao Bằng.

* **Gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền:**

+ Tháng 2/1943, Đảng họp vạch ra kế hoạch chuẩn bị toàn diện cho khởi nghĩa vũ trang.

*+ Năm 1943, ở Cao Bằng đã lập ra 19 ban “xung phong Nam tiến” để phát triển lực lượng xuống các tỉnh miền xuôi.*

*+ Tháng 2/1944, ở Bắc Sơn - Võ Nhai, thành lập Trung đội Cứu quốc quân III.*

+ Tháng 5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa”.

+ Ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập (do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, có 35 người).

***14/. Hoạt đông Việt minh (5/1941 - 3/1945):***

**Câu 109: Sau Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941), nhiệm vụ cấp bách trong việc xây dựng lực lượng chính trị của Đảng là**

A. xây dựng các tổ chức chính trị trong quần chúng.

B. vận động quần chúng tham gia Việt Minh.

C. tuyên truyền lí luận giải phóng dân tộc trong quần chúng.

D. mở các lớp tập huấn chính trị ở căn cứ địa cách mạng.

**Câu 110: Trong quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1941 - 1945), một trong những nhiệm vụ cấp bách của Đảng Cộng sản Đông Dương là vận động quần chúng tham gia (TN18)**

A. các Ủy ban hành động. B. Mặt trận Việt Minh.

C. các Hội Phản đế. D. Hội Liên Việt.

**Câu 111: Tên các tổ chức quần chúng của Mặt trận Việt Minh là**

A. Hội Cứu quốc. B. Hội Dân chủ. C.Hội Cứu tế. D. Hội Phản đế.

**Câu 112: Năm 1942, tỉnh nào được coi là nơi thí điểm của cuộc vận động xây dựng các Hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh?**

A. Cao Bằng. B. Bắc Cạn. C.Lạng Sơn. D. Tuyên Quang.

**Câu 113: Trong quá trình chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam, đến năm 1942, khắp các châu ở Cao Bằng đều có (MH 20)**

A. hội Đồng minh. B. hội Cứu quốc. C. hội Phản phong. D. hội Phản đế.

**Câu 114: Đội du kích đầu tiên của cách mạng Việt Nam có tên gọi là gì?**

A. Đội du kích Ba Tơ. B. Đội du kích Bắc Sơn.

C. Cứu quốc quân. D. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 115: Đội du kích Bắc Sơn hợp nhất với đội du kích Thái Nguyên thành**

A. Việt Nam giải phóng quân. B. Cứu quốc quân.

C. Việt Nam truyên truyền giải phóng quân. D. Quân đội nhân dân.

**Câu 116: Căn cứ cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là (TN18)**

A. Bắc Cạn. B. Bắc Sơn - Võ Nhai.

C. Tân Trào - Tuyên Quang. D. Thái Nguyên.

**Câu 117: Sau khi về nước năm 1941, Nguyễn Ái Quốc đã chọn nơi nào để xây dựng căn cứ địa cách mạng?**

A. Bắc Sơn - Võ Nhai. B. Cao Bằng. C. Tân Trào. D. Thái Nguyên.

**Câu 118: Hai căn cứ địa cách mạng đầu tiên ở Việt Nam là**

A. Cao Bằng và Lạng Sơn. B. Bắc Sơn- Võ Nhai và Cao Bằng.

C. Chiêm Hóa và Tân Trào (Tuyên Quang). D. Thái Nguyên và Tuyên Quang.

**Câu 119: Tổ chức nào sau đây *không* đứng trong hàng ngũ Việt Minh**

A. Trung đội Cứu quốc quân. B. Việt Nam quốc dân đảng.

C. Đảng Dân chủ Việt Nam. D. Hội Văn hóa Cứu quốc Việt Nam.

**Câu 120: Bản chỉ thị “ Sửa soạn khởi nghĩa” và kêu gọi nhân dân “Sắm sửa vũ khí đuổi thù chung” là của:**

A. Ban chấp hành Đảng Cộng sản Đông Dương. B. Hồ Chí Minh.

C. Tổng bộ Việt minh. D. Cứu quốc quân.

**Câu 121: Ngày 22/12/1944, lực lượng vũ trang nào được thành lập ở Việt Nam? (TN19)**

A. Việt Nam giải phóng quân. B. Trung đội Cứu quốc quân I.

C. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. D. Vệ quốc đoàn.

**Câu 122: Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân do ai làm đội trưởng, lúc mới thành lập có bao nhiêu người?**

A. Võ Nguyên Giáp, có 35 người. B. Trường Chinh, có 34 người.

C. Phạm Hùng, có 35 người. D. Hoàng Sâm, có 34 người.

**Câu 123: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là (TN 21)*(3 đề còn lại hỏi giống nhau, chỉ thay đáp án:*** *Việt Nam giải phóng quân. Trung đội Cứu quốc quân I. Trung đội Cứu quốc quân II.)*

A. Việt Nam Quang phục hội. B. Trung đội Cứu quốc quân III.

C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 124: Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945, Nhân dân Việt Nam đã (TN 20). (*3 đề còn lại hỏi giống nhau, chỉ thay đáp án:*** *tham gia các hội Cứu quốc. xây dựng căn cứ địa cách mạng. tiến hành tổng khởi nghĩa.)*

A. xây dựng kinh tế nhà nước. B. xây dựng Mặt trận Việt Minh.

C. xây dựng nông thôn mới. D. xây dựng kinh tế tập thể.